

TP. Lai Châu, ngày 29 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ tình hình thực hiện Kết luận số 109-KL/ThU, ngày 20/11/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ThU, ngày 12/12/2015 về lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố Lai Châu

Thực hiện Kết luận số 109-KL/ThU, ngày 20/11/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ThU ngày 12/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu về lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2015 - 2020; Thành ủy Lai Châu sơ kết giữa nhiệm kỳ như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Căn cứ Kết luận 109-KL/ThU, ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Thành ủy Lai Châu đã ban hành Kế hoạch số 29-KH/ThU, ngày 21/5/2021 về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 470-QĐ/ThU, ngày 30/9/2021 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, Đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 54-KH/ThU, ngày 29/11/2021 thực hiện Đề án của Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng thiết yếu các khu vực sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025.

Trên cơ sở các Nghị quyết, Đề án của Tỉnh ủy, Kế hoạch và Kết luận của Thành ủy về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, Thành ủy đã chỉ đạo UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 2169/KH-UBND, ngày 09/7/2021 về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; các kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP hàng năm để tổ chức thực hiện. Chỉ đạo UBND thành phố ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện và yêu cầu các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung trong Kết luận, Kế hoạch của Thành ủy đã ban hành.

Lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở, UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, UBND thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện. Gắn việc tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trong các lớp tập huấn nghiệp vụ xây dựng tổ dân phố, bản phát triển toàn diện và hội nghị tuyên truyền tại khu dân cư. Kết quả: Đảng bộ thành phố đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt tới 2.404 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương, UBND thành phố chỉ đạo tổ chức rà soát, quy hoạch vùng trồng cây nông nghiệp hàng hóa như: Chè; hoa; khu nuôi nhốt, giết mổ gia súc tập trung... Chỉ đạo tiếp tục duy trì, phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, cụ thể:

1. Sản xuất lúa chất lượng

Chỉ đạo duy trì sản xuất lúa thuần chất lượng (lúa tẻ Râu và các giống lúa thuần khác), đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất, chất lượng lúa. Trong 02 năm đã triển khai trồng 684ha lúa chất lượng (342ha/năm), sản lượng trung bình đạt 1.735,6 tấn/năm.

2. Phát triển vùng nguyên liệu chè

Chỉ đạo rà soát, triển khai cho Nhân dân đăng ký và trồng chè mới được 20,45 ha tại xã Sùng Phài, đạt 34% so với mục tiêu kế hoạch, đưa tổng diện tích chè trên địa bàn thành phố lên 963,45ha (trong đó chè kinh doanh 940ha).

Thực hiện tốt công tác quản lý việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên cây chè, chỉ đạo thu hái đảm bảo kỹ thuật phục vụ cho nguyên liệu chế biến. Sản lượng chè hàng năm đạt trên 10.000 tấn, riêng năm 2022 sản lượng chè búp tươi ước đạt 10.892 tấn, tăng 583 tấn so với cùng kỳ 2020.

3. Cây ăn quả

Chỉ đạo chăm sóc, quản lý, bảo vệ 160,4ha cây ăn quả hiện có. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn, quản lý, bảo vệ và chăm sóc, cắt tỉa, tạo tán trên trên cây ăn quả đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt. Duy trì chăm sóc, quản lý các mô hình cây ăn quả đã trồng có hiệu quả: Trồng ổi không hạt, bưởi da xanh tại phường Quyết Thắng, phường Quyết Tiến; trồng cây ăn quả có múi tại phường Tân Phong, xã San Thàng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP. Đẩy nhanh công tác tuyên truyền thực hiện liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm

tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP. Đến nay, có 02 sản phẩm (bưởi da xanh và ổi không hạt) được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP đạt 03 sao.

4. Cây Mắc ca

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc, quản lý 280,4ha Mắc ca đã trồng. Tổ chức tập huấn hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, cắt tỉa, tạo tán cho cây. Hiện nay đã có 03ha cho thu hoạch, sản lượng đạt 13,5 tấn. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp liên kết với Nhân dân trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm và phát triển sản phẩm OCOP, trong đó sản phẩm hạt và nhân Mắc ca đã được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP.

5. Phát triển trồng hoa chất lượng cao và trồng rau an toàn

Duy trì và phát triển vùng sản xuất rau tại xã San Thàng, phường Quyết Tiến với sản lượng ước đạt trên 2.000 tấn, trong đó có khoảng 30 ha trồng rau chuyên canh, tăng vụ tập trung; khuyến khích, chỉ đạo sản xuất rau an toàn, quản lý việc sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật trên cây rau, đảm bảo sản xuất rau an toàn cung cấp cho thị trường; tăng cường kiểm tra tình hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đối với việc sản xuất an toàn theo nội dung Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, nhắc nhở các trường hợp chưa tuân thủ về sử dụng phân bón hữu cơ và thuốc BVTV trên cây rau.

Chỉ đạo chuyển đổi diện tích đất trồng cây có hiệu quả kinh tế thấp sang trồng hoa, rau nâng tổng diện tích vùng trồng hoa, rau tập trung lên 78,65ha, tập trung tại xã San Thàng (tăng 15,7ha so với năm 2020), đạt 98,3% so với mục tiêu kế hoạch. UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên phối hợp với UBND các xã, phường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân trong việc tuân thủ quy trình kỹ thuật, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong trồng hoa ... (đã tổ chức cho 100% các hộ trồng hoa ký cam kết về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trên cây hoa).

6. Phát triển chăn nuôi

Chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản theo hướng tập trung, ứng dụng phương pháp nuôi công nghiệp và bán công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm góp phần thúc đẩy cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Đến nay, trên địa bàn thành phố có trên 11 cơ sở chăn nuôi tập trung, ứng dụng phương pháp nuôi công nghiệp và bán công nghiệp gắn với chăn nuôi an toàn sinh học và bảo vệ môi trường (01 cơ sở chăn nuôi bò; 04 cơ sở chăn nuôi lợn; 01 cơ sở chăn nuôi ngựa; 01 cơ sở chăn nuôi thỏ; 04 cơ sở nuôi ong). Một số cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chăn nuôi an toàn sinh học như:

Trang trại chăn nuôi lợn (3.600 con) của bà Nguyễn Thị Hòa - phường Đông Phong, trang trại chăn nuôi lợn (1.000 con) của hộ Mai Đình Đồng - xã San Thàng, hộ Nguyễn Văn Hòa - xã Sùng Phài...

Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo Nghị quyết 07/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh năm 2022, gồm 15 tổ chức, cá nhân được phê duyệt hỗ trợ, gồm 04 nội dung: Hỗ trợ làm chuồng trại tập trung, quy mô 2.083,5 m²; hỗ trợ tròng cỏ làm thức ăn gia súc với quy mô 02ha; hỗ trợ làm hầm biogas với quy mô 269 m³; hỗ trợ phát triển nuôi ong với quy mô 200 thùng, hiện đang tổ chức nghiệm thu theo quy định.

7. Phát triển sản phẩm OCOP

Lãnh đạo UBND thành phố ban hành các Kế hoạch hàng năm về chương trình OCOP để tổ chức thực hiện. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký ý tưởng và hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm tham gia chương trình OCOP. Tổ chức 03 đợt đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP và gửi tỉnh đánh giá phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP theo quy định. Đến nay thành phố có 44 sản phẩm được tỉnh đánh giá công nhận sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao vượt kế hoạch (đến năm 2025), trong đó 02 sản phẩm đề nghị nâng hạng 05 sao.

8. Xây dựng nhãn hiệu, liên kết sản xuất, quảng bá và bao tiêu sản phẩm

- Chỉ đạo phối hợp tổ chức các hoạt động trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương tại các sự kiện (Phiên chợ Nông sản tỉnh Lai Châu, Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu; Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2022 tại Lai Châu; Hội nghị xúc tiến đầu tư lĩnh vực Nông nghiệp tỉnh Lai Châu; Ngày hội văn hóa dân tộc Mông và Hội chợ sâm Lai Châu). Xây dựng khu trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP tại chợ San Thàng phục vụ các phiên chợ truyền thống và hoạt động chợ đêm San Thàng.

- Phối hợp với các sở, ngành chuyên môn của tỉnh tổ chức kết nối các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP tại các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng kinh doanh trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp xây dựng Website thương mại điện tử để giới thiệu, quảng bá sản phẩm trên môi trường kinh doanh trực tuyến, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã trong môi trường kinh doanh trực tuyến.

9. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất

Từ nguồn lực thực hiện đề án phát triển hạ tầng thiết yếu khu vực sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, đã đầu tư công trình nâng cấp, sửa chữa, kiên cố 5,1km hệ thống thủy lợi xã Sùng Phài và bê tông hóa 13km mặt đường giao thông vùng chè xã Sùng Phài, San Thàng. Ngoài ra, bằng

nguồn ngân sách thành phố thực hiện đầu tư nâng cấp, sửa chữa 06 công trình thủy lợi với tổng chiều dài kênh được kiên cố 7,2km; 04 công trình giao thông nội đồng được cứng hóa mặt bằng bê tông với tổng chiều dài 6,8km.

Việc đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi đã góp phần quan trọng trong việc đi lại, sản xuất của Nhân dân, nhiều công trình thủy lợi khắc phục được tình trạng thiếu nước mùa khô, út đọng, ngập lụt trong mùa mưa, thúc đẩy công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản xuất thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, chất lượng cây trồng, góp phần nâng cao giá trị sản xuất ngành nông nghiệp nói chung, giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích nói riêng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Thực hiện Kết luận số 109-KL/ThU, ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu, các chi bộ, đảng bộ cơ sở đã thực hiện tốt công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; UBND thành phố đã ban hành kịp thời các Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc để chỉ đạo thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn. Qua 02 năm triển khai Kết luận số 109-KL/ThU, ngày 20/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu, đến nay nhiều chỉ tiêu thực hiện cơ bản đảm bảo theo tiến độ, kế hoạch như: Diện tích hoa; sản phẩm OCOP; chăn nuôi; cây ăn quả...

Đã tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, đến nay được công nhận 44 sản phẩm, trong đó 02 sản phẩm đề nghị nâng hạng từ 4 sao lên 5 sao góp phần nâng cao giá trị sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân. Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân trên một đơn vị diện tích năm 2022 ước đạt 103,4 triệu đồng/ha. Riêng đối với vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa tập trung ước đạt 222 triệu/ha góp phần nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới, xã San Thàng hoàn thành 10/19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao, xã Sùng Phài hoàn thành 11/19 tiêu chí xây dựng NTM theo bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi diễn ra chậm, sản xuất nông nghiệp hàng hóa tuy đã hình thành các vùng sản xuất tập trung như: Mắc ca; bưởi; hoa hồng; lúa chất lượng... Nhưng các hình thức tổ chức, liên kết trong sản xuất còn hạn chế, chưa gắn kết được các khâu chế biến và tiêu thụ sản phẩm nên giá trị sản xuất chưa cao.

Phát triển mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại còn mang tính nhỏ lẻ, hạn chế về số lượng, quy mô.

Việc hỗ trợ các nội dung theo chính sách hỗ trợ Nghị quyết còn hạn chế, nhất là nội dung hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng theo Nghị quyết số 04-NQ/ThU ngày 12/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu chưa có mô hình được hỗ trợ lãi suất.

2.2. Nguyên nhân hạn chế

Trình độ canh tác của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là các bản vùng cao xã Sùng Phài. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp thấp, không tập trung, do đó khó khăn cho doanh nghiệp trong việc đăng ký đầu tư cũng như thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Mô hình hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng theo Nghị quyết số 04-NQ/ThU, ngày 12/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu tuy đã được triển khai, đã có một số hộ đăng ký thực hiện nhưng không đáp ứng điều kiện vay vốn của Ngân hàng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THỜI GIAN TÓI

1. Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch giai đoạn, Kế hoạch hàng năm, các chủ trương, chính sách sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố.

2. Duy trì và phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung như: Vùng trồng hoa; Mắc ca; cây ăn quả... Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao chất lượng sản phẩm cây ăn quả, Mắc ca, hoa đáp ứng nhu cầu thị trường.

3. Tiếp tục duy trì công tác quản lý hoạt động chăn nuôi, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi theo quy mô công nghiệp, bán công nghiệp, chăn nuôi khép kín. Hạn chế dần chăn nuôi thả rông tiến tới chấm dứt chăn nuôi thả rông để phát sinh dịch bệnh, không đảm bảo vệ sinh môi trường. Hỗ trợ xây dựng khu nuôi nhốt đại gia súc tập trung, làm hầm biogas, đệm lót sinh học và hỗ trợ trồng cỏ, cây thức ăn cho gia súc. Khuyến khích các hộ chăn nuôi liên kết với các doanh nghiệp trong chăn nuôi đại gia súc theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND, ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu và áp dụng công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm sau chăn nuôi, cung cấp phân bón cho trồng trọt.

4. Lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa, có lợi thế bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm tạo ra các sản phẩm chủ lực có giá trị kinh tế cao gắn với liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm để tư vấn tham gia thực hiện

chương trình OCOP. Khuyến khích, hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm OCOP đầu tư trang thiết bị máy móc, nâng cấp mẫu mã, bao bì, chất lượng sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

5. Tiếp tục rà soát, đề xuất đầu tư, hỗ trợ đầu tư nâng cấp các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung theo thứ tự ưu tiên, nhất là hệ thống hạ tầng thiết yếu như: Đường giao thông nội đồng; kênh mương thủy lợi...

Noi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HĐND thành phố,
- UBND thành phố,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu VPThU.

**T/M THÀNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Đặng Quang Chung

